

Số: 29/TB-UBND

Phúc Trìu, ngày 19 tháng 4 năm 2024

**THÔNG BÁO**

**Danh sách công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký  
cấp giấy CN QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với  
đất của bà Lê Thị Liễu**

UBND xã Phúc Trìu trân trọng thông báo: Kể từ ngày 20/4/2024, UBND xã Phúc Trìu công khai hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được thống nhất, xét duyệt và lấy ý kiến khu dân cư về nguồn gốc sử dụng đất của bà Lê Thị Liễu sử dụng đất tại xã Phúc Trìu, TP Thái Nguyên. Diện tích đất xin cấp giấy CN QSD đất gồm 02 thửa đất thuộc tờ bản đồ địa chính số 19, mục đích sử dụng đất CLN, BHK. Địa chỉ: Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, TP Thái Nguyên (có hồ sơ công khai kèm theo).

Địa điểm công khai:

- 1 - Trụ sở UBND xã Phúc Trìu;
- 2 - Nhà Văn hóa xóm Phúc Tiến.

Trong thời hạn 15 ngày theo quy định, kể từ ngày 20/4/2024, các tổ chức cá nhân có điều gì thắc mắc hoặc khiếu nại thì nộp đơn khiếu nại về UBND xã Phúc Trìu để giải quyết. Quá thời hạn nói trên mọi việc khai báo thêm hoặc khiếu nại sẽ không được giải quyết. /

**Nơi nhận:**

- UBND TP Thái Nguyên;
- Phòng TN&MT;
- Văn phòng ĐK đất đai;
- Trưởng xóm Phúc Tiến;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Khanh

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ PHÚC TRIU

Số: 29 /DSTB-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG KHAI

**Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy CN QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà Lê Thị Liễu sử dụng đất tại xã Phúc Triu, thành phố Thái Nguyên**

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 20/4/2024 đến ngày 04/5/2024

Tại địa điểm: UBND xã Phúc Triu, Nhà văn hóa xóm Phúc Tiến

Số TT	Tên người sử dụng đất	Địa chỉ thường trú	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Thời điểm sử dụng	Nguồn gốc sử dụng đất	Tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp
1	Lê Thị Liễu	Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Triu, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	19	1750	522,7	CLN	Năm 1984	Bà Lê Thị Liễu cùng ông Đào Văn Hùng tự vỡ hoang, cải tạo sử dụng ổn định từ năm 1984. Bà Lê Thị Liễu nhận thừa kế của ông Đào Văn Hùng năm 2024	Không	Không
			19	1756	148,0	BHK				

Thửa số 1750 tờ bản đồ số 19, diện tích 522,7m<sup>2</sup> đất CLN. Diện tích đất bà Liễu sử dụng là một phần thửa đất số 1750, tờ bản đồ số 19, diện tích 1745m<sup>2</sup> mục đích sử dụng đất Hg/b, bản đồ do đặc năm 1996. Trong quá trình quản lý sử dụng, gia đình không được biết việc đo đạc và công nhận kết quả đo đạc bản đồ tại thửa đất nên thửa đất đã bị đo bao vào đất của người khác và việc thể hiện loại đất trên bản đồ (Hh/g) là không đúng với nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất. Nay bà Liễu đề nghị đo đạc chính lý bản đồ theo đúng diện tích hiện trạng sử dụng là 522,7m<sup>2</sup> đất CLN. Người không đồng ý với kết quả thẩm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND xã Phúc Triu để giải quyết; sau thời gian trên Nhà nước sẽ không xem xét giải quyết./.

**Xác nhận của đại diện chủ sử dụng đất**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

*Liều*

*Lê Thị Liễu*



**Nguyễn Hồng Khanh**



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 04a/ĐK

**ĐƠN ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: - UBND thành phố Thái Nguyên  
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên  
- Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Thái Nguyên  
- UBND xã Phúc Trìu

**PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**  
Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.  
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số:.....Quyền.....  
Ngày..... / ..... / .....  
**Người nhận hồ sơ**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

**I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Xem kỹ hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

**1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất**

1.1. Tên (viết chữ in hoa): Tên tôi là: LÊ THỊ LIỄU. Sinh năm: 06/01/1958.

Số CCCD: 019158002687; cấp ngày: 25/06/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

1.2. Địa chỉ thường trú: Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Đề nghị: - Đăng ký QSDĐ

Đăng ký quyền quản lý đất

(Đánh dấu  
√ vào ô  
trống lựa  
chọn)

- Cấp GCN đối với đất

Cấp GCN đối với tài sản trên đất

**3. Thừa đất đăng ký**

3.1. Thừa đất số: 1750, 1756 Tờ bản đồ số: 19

3.2. Địa chỉ tại: Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3.3. Diện tích: 670,7m<sup>2</sup>; sử dụng chung: 0 m<sup>2</sup>; sử dụng riêng: 670,7m<sup>2</sup>;

3.4. Sử dụng vào mục đích: CLN, BHK từ thời điểm: 1984, 2024;

3.5. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: 50 năm

3.6. Nguồn gốc sử dụng: Tự cải tạo sử dụng ổn định liên tục từ năm 1984, nhận thừa kế năm 2024.

3.7. Có quyền sử dụng hạn chế đối với thừa đất số....., của ....., nội dung quyền sử dụng.....;

**4. Tài sản gắn liền với đất (Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận quyền sở hữu tài sản)**

Liều  
Lê Thị Liều

**4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác:**

- a) Loại nhà ở, công trình: ;
- b) Diện tích xây dựng: ..... (m<sup>2</sup>);
- c) Diện tích sàn (đối với nhà) hoặc công suất (đối với công trình khác): ;
- d) Sở hữu chung: ..... m<sup>2</sup>, sở hữu riêng: <sup>2</sup>;
- đ) Kết cấu:.....; e) Số tầng: ;
- g) Thời hạn sở hữu đến:

(Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn)

**4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng:**

- a) Loại cây chủ yếu: .....
- b) Diện tích: ..... m<sup>2</sup>;
- c) Nguồn gốc tạo lập:
  - Tự trồng rừng:
  - Nhà nước giao không thu tiền:
  - Nhà nước giao có thu tiền:
  - Nhận chuyển quyền:
  - Nguồn vốn trồng, nhận quyền: .....
- d) Sở hữu chung: ..... m<sup>2</sup>, Sở hữu riêng: ..... m<sup>2</sup>;
- đ) Thời hạn sở hữu đến: .....

**4.3. Cây lâu năm:**

- a) Loại cây chủ yếu:.....;
- b) Diện tích: ..... m<sup>2</sup>;
- c) Sở hữu chung:..... m<sup>2</sup>,  
Sở hữu riêng:..... m<sup>2</sup>;
- d) Thời hạn sở hữu đến: .....

**5. Những giấy tờ nộp kèm theo:** Đơn tường trình nguồn gốc sử dụng đất, Văn bản khai nhận di sản thừa kế số 32 quyền số 01/2024-SCT/HĐ,GD; Văn bản khai nhận di sản thừa kế số 31 quyền số 01/2024-SCT/HĐ,GD;

**6. Có nhu cầu ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính:** .....  
Đề nghị khác : .....

Vợ chồng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 4 năm 2024

**Người viết đơn**

Liều

**Lê Thị Liều**



**DANH SÁCH CÁC THỪA ĐẤT**  
**CỦA CÙNG MỘT NGƯỜI SỬ DỤNG, NGƯỜI ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ**

(Kèm theo Đơn đăng ký đất đai và tài sản gắn liền với đất của bà Lê Thị Liễu)  
Xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Số thứ tự	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Địa chỉ thửa đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng đất	Thời hạn sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	1750	19	Xã Phúc Trìu	522,7	CLN	50 năm	Từ việc mua sắm dụng cụ cá nhân sử dụng
2	1756	19	Xã Phúc Trìu	148	BHK	50 năm	1984 và được thừa kế năm 2024

**Ghi chú:** Mẫu này sử dụng cho trường hợp người sử dụng nhiều thửa đất nông nghiệp có nhu cầu cấp chung 01 GCN và trường hợp người được nhà nước giao quản lý đất đăng ký nhiều thửa đất.

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 4 năm 2024.  
**NGƯỜI VIẾT ĐƠN**

*Giữ*

Lê Thị Liễu

Số: 74/UBND-XNTTHN

Phúc Trìu, ngày 27 tháng 06 năm 2023

## GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

### ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC TRÌU

Xét đề nghị của bà: Trần Thu Thủy, là công chức tư pháp hộ tịch  
về việc cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho bà **LÊ THỊ LIỄU**

#### XÁC NHẬN:

Họ, chữ đệm, tên: **LÊ THỊ LIỄU**

Ngày, tháng, năm sinh: 06/01/1958

Giới tính: Nữ

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 019158002687, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 25/06/2021

Nơi cư trú: Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Tình trạng hôn nhân: Có đăng ký kết hôn, nhưng chồng đã chết theo Trích lục khai tử bản sao số 365/TLKT-BS, Quyển số 01/2013 do UBND xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 18/8/2020; Hiện tại chưa đăng ký kết hôn với ai.

Giấy này được sử dụng để: Làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, không có giá trị sử dụng để đăng ký kết hôn.

Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân có giá trị đến thời điểm thay đổi tình trạng hôn nhân hoặc 06 tháng kể từ ngày cấp, tùy theo thời điểm nào đến trước.

NGƯỜI KÝ GIẤY XÁC NHẬN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)



Nguyễn Hồng Khanh



TỈNH THÁI NGUYÊN  
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN  
UBND XÃ PHÚC TRÌU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 229/TLKT-BS

Phúc Trìu, ngày 27 tháng 06 năm 2023

**TRÍCH LỤC KHAI TỬ**  
**(BẢN SAO)**

**Họ, chữ đệm, tên: ĐÀO VĂN HÙNG**

Ngày, tháng, năm sinh: 13/03/1958

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc giờ phút, ngày 12 tháng 02 năm 2013 ghi bằng chữ: Ngày mười hai, tháng hai, năm hai nghìn không trăm mười ba

**Nơi chết:** Xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Số: 07 ngày 13 tháng 03 năm 2013

**Thực hiện trích lục từ:** Sổ đăng ký khai tử

**NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC**

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Khanh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN**

Hôm nay, ngày **26** tháng **03** năm **2024**, tại UBND xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, chúng tôi gồm có:

**1. Ông: ĐÀO VĂN HIỆP** Sinh ngày: **30/08/1982**

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số **019082010314**, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày **25/06/2021** (CMND cũ số: **091595330**)

Nơi thường trú: Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

*Là con đẻ của ông Đào Văn Hùng - Người để lại di sản*

**2. Bà: ĐÀO THỊ LA** Sinh ngày: **06/01/1985**

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số **019185010275**, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày **31/08/2021** (CMND cũ số: **090920198**)

Nơi thường trú: Tổ 11, phường Gia Sàng, xã Phúc Trìu, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

*Là con đẻ của ông Đào Văn Hùng - Người để lại di sản*

**3. Bà: ĐÀO THỊ DOAN** Sinh ngày: **04/01/1987**

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số **019187013579**, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày **25/06/2021** (CMND cũ số: **090972181**)

Nơi thường trú: Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

*Là con đẻ của ông Đào Văn Hùng - Người để lại di sản*

Chúng tôi tự nguyện lập Văn bản từ chối nhận di sản của ông **Đào Văn Hùng** để lại với các nội dung sau đây:

**I. THÔNG TIN VỀ NHÂN THÂN**

Người để lại di sản: **Ông Đào Văn Hùng**

Bằng văn bản này, chúng tôi khai đúng sự thật rằng bố đẻ chúng tôi là ông **Đào Văn Hùng**. Ông **Đào Văn Hùng**, sinh ngày **13/03/1958**, chết ngày **12/02/2013** theo Trích lục khai tử bản sao số **229/TLKT-BS** Quyền số **01/2023** do Ủy ban nhân dân xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày **27** tháng **06** năm **2023**. Nơi thường trú cuối cùng: Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*Đào Văn Hiệp*  
*Đào Thị La*

*Doan*

*Đào Văn Hùng*

*Đào Văn Hùng*





**Ông Đào Văn Hùng** có vợ duy nhất là **bà Lê Thị Liễu**, sinh ngày **06/01/1958**. Bố mẹ đẻ chúng tôi sinh được **03 (ba)** người con chung là: **Ông Đào Văn Hiệp, bà Đào Thị La, bà Đào Thị Doan**.

- Bố đẻ của **ông Đào Văn Hùng** là **ông Đào Văn Hón**, sinh năm **1928**, chết ngày **11/05/2005** theo Trích lục khai tử bản sao số **222/TLKT-BS**, Quyền số **01/2023** do Ủy ban nhân dân xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày **23** tháng **06** năm **2023**.

- Mẹ đẻ của **ông Đào Văn Hùng** là **bà Cao Thị Phố**, sinh ngày **01/12/1920**, chết ngày **08/12/2017** theo Trích lục khai tử bản sao số **221/TLKT-BS** Quyền số **01/2023** do Ủy ban nhân dân xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày **23** tháng **06** năm **2023**. Ngoài ra, **ông Đào Văn Hùng** không có ai là bố nuôi, mẹ nuôi, vợ, con chung, con riêng, con nuôi hay người phải nuôi dưỡng nào khác.

Trước khi chết **ông Đào Văn Hùng** không để lại di chúc và cũng như bất kỳ một nghĩa vụ nào mà những người thừa kế của **ông Đào Văn Hùng** phải thực hiện.

Như vậy, những người có tên sau đây là những người hưởng di sản của **ông Đào Văn Hùng** để lại là gồm các ông, bà: **Lê Thị Liễu, Đào Văn Hiệp, Đào Thị La, Đào Thị Doan**.

## II. THÔNG TIN VỀ DI SẢN

Di sản thừa kế của **ông Đào Văn Hùng** để lại là  $\frac{1}{2}$  quyền sử dụng đất mà **ông Đào Văn Hùng** và **bà Lê Thị Liễu** đã cải tạo, quản lý, sử dụng được trong thời kỳ hôn nhân, tại xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên được xác định theo các loại văn bản được liệt kê dưới đây:

- Bản tường trình nguồn gốc sử dụng đất có xác nhận của UBND xã Phúc Trìu ngày 19/09/2023 (kèm theo Danh sách các thửa đất của cùng một người sử dụng, người được giao quản lý);

- Biên bản kiểm tra hiện trạng sử dụng đất của UBND xã Phúc Trìu ngày 25/09/2023;

- Phiếu lấy ý kiến của khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất có xác nhận của UBND xã Phúc Trìu ngày 25/09/2023;

- Có Thông báo số 76/TB-UBND ngày 26/09/2023 về Danh sách công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà Lê Thị Liễu do UBND xã Phúc Trìu ban hành ngày 26/09/2023;

- Danh sách công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà Lê Thị Liễu sử dụng đất tại xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên do UBND xã Phúc Trìu ban hành;

- Biên bản kết thúc công khai danh sách bà Lê Thị Liễu đủ điều kiện được nhận thừa kế và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của UBND xã Phúc Trìu ngày 12/10/2023;

(có hồ sơ kèm theo)



**Theo bảng liệt kê dưới đây:**

Số tờ BĐ	Số thửa đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng
19	1750	522,7	CLN
19	1756	148	BHK

- Địa chỉ thửa đất: Xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(Có kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất số 1750, tờ bản đồ địa chính số 19, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên theo đề nghị của Chủ sử dụng đất do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thái Nguyên cấp ngày 13/09/2023 kèm theo; Trích lục Bản đồ Địa chính; Số thứ tự thửa đất 1756; Tờ bản đồ địa chính số 19; do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thái Nguyên cấp tháng 08/2023 kèm theo).

Nay bằng văn bản này, chúng tôi gồm các ông, bà: **Đào Văn Hiệp, Đào Thị La, Đào Thị Doan** tự nguyện từ chối nhận phần di sản thừa kế quyền sử dụng đất của chúng tôi được hưởng trong khối di sản mà **ông Đào Văn Hùng** để lại nêu trên.

Đồng thời, chúng tôi gồm các ông, bà: **Đào Văn Hiệp, Đào Thị La, Đào Thị Doan** cùng thỏa thuận, đồng ý tặng cho **toàn bộ** phần di sản thừa kế của chúng tôi được hưởng nêu trên của Văn bản này cho mẹ đẻ của chúng tôi là **bà Lê Thị Liễu**. Cụ thể như sau:

- Chúng tôi xin cam đoan những thông tin về nhân thân và tài sản đã ghi trong văn bản này là đúng sự thật và việc từ chối nhận di sản nêu trên không nhằm trốn tránh thực hiện bất kỳ một nghĩa vụ tài sản nào của mình đối với người khác. Nếu cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phát hiện việc từ chối nhận di sản của chúng tôi là gian dối, trốn tránh bất cứ nghĩa vụ nào về tài sản thì chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật;

- Thực hiện việc gửi Văn bản từ chối nhận di sản này cho người quản lý di sản, những người thừa kế khác, người được giao nhiệm vụ phân chia di sản để biết việc từ chối nhận di sản theo quy định của pháp luật;

- Không tranh chấp hoặc khiếu nại gì về sau;

- Chúng tôi từng người một đã đọc lại nội dung trong Văn bản từ chối nhận di sản này và đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp và hậu quả pháp lý của việc ký hoặc điểm chỉ vào Văn bản này, công nhận là chính xác, đúng ý muốn của chúng tôi và chúng tôi đồng ý ký tên và điểm chỉ dưới đây làm bằng chứng;






- Văn bản từ chối nhận di sản này có hiệu lực kể từ ngày ký chứng thực./.

**NHỮNG NGƯỜI TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN**


(Ký và ghi rõ họ tên)

  
.....  
Đào Văn Hiệp



  
.....  
Đào Thị Lệ



  
.....  
Đào Thị Loan









**LỜI CHỨNG CHỨNG THỰC VĂN BẢN TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN  
TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ  
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG**  
(Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Bộ Tư pháp)

Ngày **26 tháng 03 năm 2024** (Bằng chữ: Ngày hai mươi sáu, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi tư)

Tại: UBND xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Tôi **Nguyễn Hồng Khanh**, là Phó Chủ tịch UBND xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Chứng thực

- Văn bản từ chối nhận di sản được lập bởi các ông, bà có tên sau đây:

1. Ông: **ĐÀO VĂN HIỆP** Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số **019082010314**, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày **25/06/2021**

2. Bà: **ĐÀO THỊ LA** Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số **019185010275**, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày **31/08/2021**

3. Bà: **ĐÀO THỊ DOAN** Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số **019187013579**, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày **25/06/2021**

- Các ông, bà có tên trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản từ chối nhận di sản.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, những người từ chối nhận di sản minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện từ chối nhận di sản và đã cùng ký, điểm chỉ vào văn bản từ chối nhận di sản này trước mặt trước mặt bà **Trần Thu Thủy – Công chức Tư pháp – Hộ tịch** là người tiếp nhận hồ sơ.

Văn bản từ chối nhận di sản này được lập thành **03** bản chính (mỗi bản chính gồm **03** tờ, **05** trang, kể cả lời chứng), giao cho: Ông Đào Văn Hiệp: **01** (một) bản chính; Bà Đào Thị Doan: **01** (một) bản chính; Lưu tại UBND xã Phúc Trìu **01** (một) bản chính.

Số chứng thực 31 Quyền số **01/2024-SCT/HĐ,GD**.

**NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Trần Thu Thủy**

**NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ PHÚC TRÌU**  
**Nguyễn Hồng Khanh**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN KHAI NHẬN DI SẢN**

Hôm nay, ngày **26** tháng **03** năm **2024**, tại UBND xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tôi là:

**Họ và tên: LÊ THỊ LIỄU** Sinh ngày: **06/01/1958**

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số **019158002687**, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày **25/06/2021** (CMND cũ số: **090168024**)

Nơi thường trú: Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

*Là vợ của ông Đào Văn Hùng – Người để lại di sản*

Tôi lập văn bản khai nhận di sản này để khai nhận di sản của **ông Đào Văn Hùng** để lại với nội dung như sau:

Tôi là người thừa kế theo pháp luật của chồng tôi là **ông Đào Văn Hùng**. Ông **Đào Văn Hùng**, sinh ngày **13/03/1958**, chết ngày **12/02/2013** theo Trích lục khai tử bản sao số **229/TLKT-BS** Quyền số **01/2023** do Ủy ban nhân dân xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày **27** tháng **06** năm **2023**. Nơi thường trú cuối cùng: Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

**I. VỀ QUAN HỆ THỪA KẾ**

Bằng văn bản này, tôi khai đúng sự thật rằng: **Ông Đào Văn Hùng** là chồng duy nhất của tôi. Hai vợ chồng tôi sinh được **03 (ba)** người con chung là: **Ông Đào Văn Hiệp, bà Đào Thị La, bà Đào Thị Doan**.

- Bố đẻ của **ông Đào Văn Hùng** là **ông Đào Văn Hón**, sinh năm **1928**, chết ngày **11/05/2005** theo Trích lục khai tử bản sao số **222/TLKT-BS**, Quyền số **01/2023** do Ủy ban nhân dân xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày **23** tháng **06** năm **2023**.

- Mẹ đẻ của **ông Đào Văn Hùng** là **bà Cao Thị Phố**, sinh ngày **01/12/1920**, chết ngày **08/12/2017** theo Trích lục khai tử bản sao số **221/TLKT-BS** Quyền số **01/2023** do Ủy ban nhân dân xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày **23** tháng **06** năm **2023**. Ngoài ra, **ông Đào Văn Hùng** không có ai là bố nuôi, mẹ nuôi, vợ, con chung, con riêng, con nuôi hay người phải nuôi dưỡng nào khác.

Trước khi chết **ông Đào Văn Hùng** không để lại di chúc và cũng như bất kỳ một nghĩa vụ nào mà những người thừa kế của **ông Đào Văn Hùng** phải thực hiện.

Như vậy, chúng tôi – những người có tên sau đây là những người hưởng di sản của **ông Đào Văn Hùng** để lại là:



Liêu







STT	Họ và tên	Quan hệ với người để lại di sản	Thuộc hàng thừa kế
1	LÊ THỊ LIỄU	Vợ	Thứ nhất
2	ĐÀO VĂN HIỆP	Con đẻ	Thứ nhất
3	ĐÀO THỊ LA	Con đẻ	Thứ nhất
4	ĐÀO THỊ DOAN	Con đẻ	Thứ nhất

Tuy nhiên, ngày **26/03/2024**, tại trụ sở UBND xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên **03** người con đẻ của **ông Đào Văn Hùng** là **Đào Văn Hiệp, Đào Thị La, Đào Thị Doan** đã lập Văn bản từ chối nhận di sản để từ chối nhận toàn bộ phần di sản của **ông Đào Văn Hùng** để lại (*Số chứng thực 31 Quyển số 01/2024-SCT/HĐ, GD*).

Như vậy chỉ có tôi là người thừa kế duy nhất thuộc hàng thừa kế thứ nhất được hưởng toàn bộ phần quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất mà **ông Đào Văn Hùng** để lại sau đây. Ngoài ra, **ông Đào Văn Hùng** không còn người thừa kế nào khác thuộc hàng thừa kế thứ nhất, nếu có người nào chứng minh được họ là người thừa kế hợp pháp của **ông Đào Văn Hùng** tôi hoàn toàn liên đới chịu trách nhiệm trước pháp luật, tôi cũng không yêu cầu người chứng thực phải cùng chịu trách nhiệm khi xảy ra trường hợp như đã nêu trên.

## II. DI SẢN

Di sản thừa kế của **ông Đào Văn Hùng** để lại là **ông Đào Văn Hùng** để lại là  $\frac{1}{2}$  (*một phần hai*) quyền sử dụng đất mà **ông Đào Văn Hùng** và **bà Lê Thị Liễu** đã cải tạo, quản lý, sử dụng được trong thời kỳ hôn nhân, tại xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên được xác định theo các loại văn bản được liệt kê dưới đây:

- Bản tường trình nguồn gốc sử dụng đất có xác nhận của UBND xã Phúc Trìu ngày 19/09/2023 (*kèm theo Danh sách các thửa đất của cùng một người sử dụng, người được giao quản lý*);

- Biên bản kiểm tra hiện trạng sử dụng đất của UBND xã Phúc Trìu ngày 25/09/2023;

- Phiếu lấy ý kiến của khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất có xác nhận của UBND xã Phúc Trìu ngày 25/09/2023;

- Có Thông báo số 76/TB-UBND ngày 26/09/2023 về Danh sách công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà Lê Thị Liễu do UBND xã Phúc Trìu ban hành ngày 26/09/2023;

- Danh sách công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà Lê Thị Liễu sử dụng đất tại xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên do UBND xã Phúc Trìu ban hành;

- Biên bản kết thúc công khai danh sách bà Lê Thị Liễu đủ điều kiện được nhận thừa kế và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của UBND xã Phúc Trìu ngày 12/10/2023;

(có hồ sơ kèm theo)

Liễu



Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ ĐĐ	Số thửa đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng
19	1750	522,7	CLN
19	1756	148	BHK

- Địa chỉ thửa đất: Xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(Có kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất số 1750, tờ bản đồ địa chính số 19, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên theo đề nghị của Chủ sử dụng đất do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thái Nguyên cấp ngày 13/09/2023 kèm theo; Trích lục Bản đồ Địa chính; Số thứ tự thửa đất 1756; Tờ bản đồ địa chính số 19; do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thái Nguyên cấp tháng 08/2023 kèm theo).

Như vậy với phần thừa kế được hưởng và phần thừa kế do các đồng thừa kế từ chối, tôi: **LÊ THỊ LIỄU** (Sinh ngày: 06/01/1958; Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 019158002687, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 25/06/2021; Nơi thường trú: Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) là người duy nhất được toàn quyền sử dụng quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất nêu trên.

**Bà Lê Thị Liễu** được toàn quyền nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính HĐND và UBND thành phố Thái Nguyên để hoàn tất thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất được hưởng về tên mình như đã nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

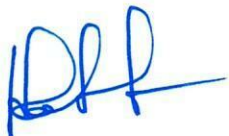
### III. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI KHAI NHẬN DI SẢN

Tôi **Lê Thị Liễu** là người lập văn bản khai nhận di sản của ông **Đào Văn Hùng** xin cam đoan:

- Văn bản khai nhận di sản này do tôi tự nguyện lập;
- Những thông tin đã ghi trong văn bản nhận tài sản thừa kế này là đúng sự thật;
- Đảm bảo tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có sự giả mạo về hồ sơ, giấy tờ cung cấp cũng như các hành vi gian lận hay vi phạm pháp luật khác liên quan đến việc nhận di sản thừa kế này;
- Sẽ hoàn tất mọi thủ tục theo đúng quy định của nhà nước để sang tên chủ sử dụng, sở hữu cho tôi di sản này.
- Thực hiện đầy đủ việc nộp thuế, lệ phí về việc khai nhận thừa kế tài sản bất động sản đất nói trên theo quy định pháp luật.



Liễu





Tôi đã đọc kỹ văn bản này, đồng ý toàn bộ nội dung văn bản và ký tên, điểm chỉ vào văn bản này trước sự có mặt của người chứng thực./.

**NGƯỜI KHAI NHẬN DI SẢN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Liêu

..... Lê Thị Liêu .....



A blue ink handwritten signature, appearing to be 'Lê Thị Liêu', with a horizontal line underneath and a small mark below the line.

A blue ink handwritten signature, appearing to be 'Lê Thị Liêu', located in the lower right area of the page.





**LỜI CHỨNG CHỨNG THỰC VĂN BẢN KHAI NHẬN DI SẢN  
TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ THEO CƠ CHẾ  
MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG**

(Theo Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Bộ Tư pháp)

Ngày **26** tháng **03** năm **2024** (Bằng chữ: Ngày hai mươi sáu, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi tư)

Tại: UBND xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Tôi **Nguyễn Hồng Khanh**, là Phó Chủ tịch UBND xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Chúng thực

- Văn bản khai nhận di sản được lập bởi bà **LÊ THỊ LIỄU** Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số **019158002687**, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày **25/06/2021**

- Bà **LÊ THỊ LIỄU** cam đoan là người thừa kế duy nhất và chịu trách trước pháp luật về nội dung khai nhận di sản.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, bà **LÊ THỊ LIỄU** minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện khai nhận di sản và đã ký, điểm chỉ vào văn bản khai nhận di sản này trước mặt trước mặt bà **Trần Thu Thủy – Công chức Tư pháp – Hộ tịch** là người tiếp nhận hồ sơ.

Văn bản khai nhận di sản này được lập thành **03** bản chính (mỗi bản chính gồm 03 tờ, 05 trang, kể cả lời chứng), cấp cho người khai nhận di sản: Bà **LÊ THỊ LIỄU**: **02** (hai) bản chính; Lưu tại UBND xã Phúc Trìu 01 (một) bản chính.

Số chứng thực 32 Quyển số 01/2024-SCT/HĐ,GD.

**NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Trần Thu Thủy**

**NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ PHÚC TRÌU  
Nguyễn Hồng Khanh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**BẢN TƯỜNG TRÌNH NGUỒN GỐC SỬ DỤNG ĐẤT**

Kính gửi: - UBND thành phố Thái Nguyên;  
- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên;  
- Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Thái Nguyên;  
- UBND xã Phúc Trìu thành phố Thái Nguyên.

Tên tôi là: **LÊ THỊ LIỄU** Sinh năm: 06/01/1958 Nghề nghiệp: Làm ruộng.  
Số CCCD: 019158002687; Hộ khẩu thường trú: Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Tôi xin trình bày nguồn gốc sử dụng đất của gia đình tôi như sau:

Năm 1984, tôi cùng chồng là ông Đào Văn Hùng cải tạo, sử dụng một số thửa đất canh tác nông nghiệp. Sau khi tôi kiểm tra những thửa đất đã được cấp trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và những thửa đất thực tế gia đình tôi đang sử dụng canh tác tôi thấy thiếu 02 thửa đất đang sử dụng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đối chiếu với bản đồ địa chính cụ thể là thửa đất số 1750, 1756, tờ bản đồ số 19 tại xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên. Thửa đất 1750, 1756 tờ bản đồ số 19 tôi sử dụng từ năm 1984 đến nay hiện tại đang sử dụng để trồng cây lâu năm (trồng chè, keo).

Thửa đất số 1750 tờ bản đồ số 19, diện tích 522,7m<sup>2</sup> đất CLN;

Thửa đất số 1756, tờ bản đồ số 19, diện tích 148m<sup>2</sup> đất BHK.

Từ khi cải tạo sử dụng cho đến nay tôi sử dụng ổn định, có ranh giới rõ ràng, không có tranh chấp. Nay chồng tôi là ông Đào Văn Hùng đã chết, các thành viên được hưởng quyền thừa kế theo quy định của pháp luật đã từ chối nhận di sản thừa kế, tôi đã khai nhận di sản theo văn bản số 32 quyền số 01/2024-SCT/HĐ,GD do UBND xã Phúc Trìu chứng thực ngày 26/3/2024. Tôi xin cam đoan những nội dung khai trên là đúng và thửa đất trên chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần nào. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Đề nghị các cấp có thẩm quyền xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tôi.

*Tôi xin chân thành cảm ơn./.*

*Liễu*  
*Lê Thị Liễu*

Ngày 17 tháng 4 năm 2024

**Người viết tường trình**

*Liễu*

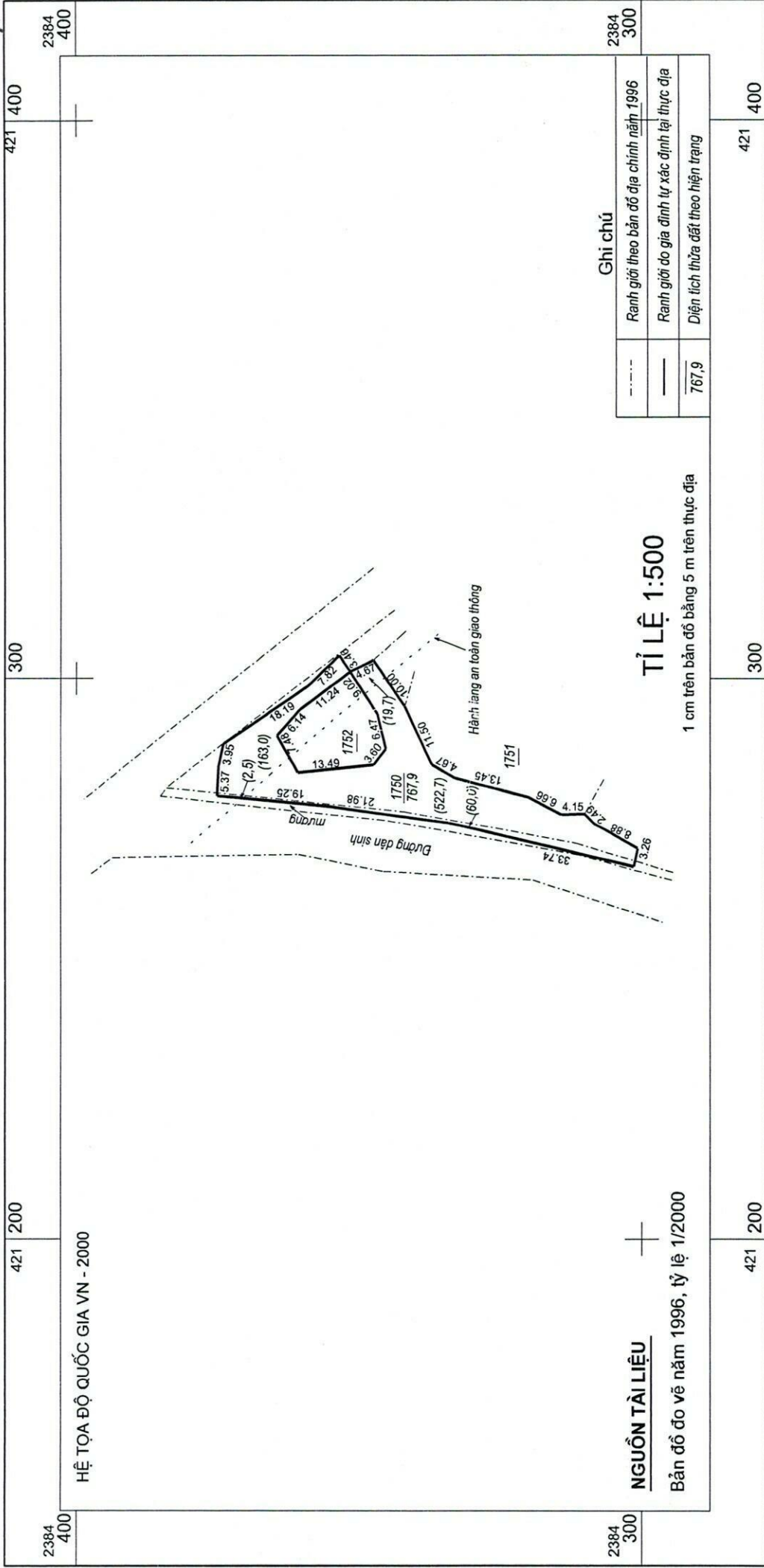
**Lê Thị Liễu**



# KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

THỬA ĐẤT SỐ 1750, TỜ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH SỐ 19, XÃ PHÚC TRÌU, THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN  
THEO ĐỀ NGHỊ CỦA CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

T. THÁI NGUYÊN - TP. THÁI NGUYÊN



Ngày 12... tháng 9... năm 2023.

Cán bộ thực hiện

*[Handwritten signature]*

Dương Ngọc Tiên

Ngày 12... tháng 9... năm 2023.

Chi nhánh VP ĐKĐĐT. Thái Nguyên



Trần Văn Na





**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

Kiểm tra hiện trạng sử dụng đất

Hôm nay hồi 15 giờ 30 phút ngày 25 / 9 /2023 tại thửa đất số 1750, 1756 tờ bản đồ địa chính số 19 của bà Lê Thị Liễu sử dụng đất tại xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

**Thành phần**

**I- Đại diện UBND xã Phúc Trìu**

Ông Nguyễn Hồng Khanh, Phó Chủ tịch UBND xã

Bà Trần Thị Diệu Linh, Công chức địa chính, nông nghiệp, xây dựng và môi trường

**II- Đại diện xóm Phúc Tiến**

Ông Nguyễn Mạnh Hà, Trưởng xóm

**III- Đại diện chủ sử dụng đất và chủ sử dụng đất giáp ranh**

Bà Lê Thị Liễu, Chủ sử dụng đất;

Bà Đỗ Thị Sâm, ông Trần Văn Nghĩa - chủ sử dụng đất giáp ranh.

**Nội dung**

Tiến hành kiểm tra hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất của bà Lê Thị Liễu thường trú tại xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đang sử dụng đất tại địa phương như sau:

**1. Về hồ sơ và Bản đồ**

Về hồ sơ bà Lê Thị Liễu cung cấp gồm: Đơn tường trình nguồn gốc sử dụng đất, đơn đăng ký cấp giấy CN Quyền sử dụng đất mẫu 04a/ĐK; mẫu 04c/ĐK; Trích lục bản đồ địa chính do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp tháng 8/2023; tháng 9/2023; Trích lục khai tử số 229/TLKT-BS ngày 27/6/2023 do UBND xã Phúc Trìu cấp. Trong đó có nội dung ông Đào Văn Hùng đã chết ngày 12/02/2013; Giấy Xác nhận tình trạng hôn nhân số 74/UBND-XNTTHN ngày 27/6/2023 do UBND xã Phúc Trìu cấp. Trong đó có nội dung xác nhận bà Lê Thị Liễu đã đăng ký kết hôn

Đối chiếu hiện trạng thửa đất và các loại bản đồ và trích lục bản đồ địa chính do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp tháng 8/2023; tháng 9/2023, đoàn công tác xác định thửa đất của bà Lê Thị Liễu đang sử dụng các thửa đất sau:

Thửa số 1750 tờ bản đồ số 19, diện tích 522,7m<sup>2</sup> đất CLN. Diện tích đất bà Liễu sử dụng là một phần thửa đất số 1750, tờ bản đồ số 19, diện tích 1745m<sup>2</sup> mục đích sử dụng đất Hg/b, bản đồ đo đạc năm 1996. Trong quá trình quản lý sử dụng, gia đình không được biết việc đo đạc và công nhận kết quả đo đạc bản đồ tại thửa đất nên thửa đất đã bị đo bao vào đất của người khác và việc thể hiện

Liễu  
Lê Thị Liễu





loại đất trên bản đồ (Hb/g) là không đúng với nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất. Nay bà Liễu đề nghị đo đạc chỉnh lý bản đồ theo đúng diện tích hiện trạng sử dụng là 522,7m<sup>2</sup> đất CLN;

Thửa số 1756 tờ bản đồ số 19, diện tích 148m<sup>2</sup> đất BHK;

## **2. Hiện trạng**

Hiện trạng bà Lê Thị Liễu đang trồng chè trên thửa đất, sử dụng ổn định không tranh chấp, không lấn chiếm. Thửa đất không thuộc quỹ đất công do Nhà nước quản lý.

## **3. Nguồn gốc sử dụng đất**

Bản tường trình nguồn gốc của bà Lê Thị Liễu trình bày nguồn gốc sử dụng đất là: Năm 1984, bà Lê Thị Liễu cùng chồng là ông Đào Văn Hùng tự vỡ hoang, cải tạo và sử dụng ổn định thửa đất số 1750, 1756, tờ bản đồ số 19, diện tích để sản xuất nông nghiệp (trồng chè sau đó trồng keo) đến nay. Quá trình sử dụng đất ổn định; không tranh chấp, lấn chiếm.

Thửa số 1750 tờ bản đồ số 19, diện tích 522,7m<sup>2</sup> đất CLN. Diện tích đất bà Liễu sử dụng là một phần thửa đất số 1750, tờ bản đồ số 19, diện tích 1745m<sup>2</sup> mục đích sử dụng đất Hg/b, bản đồ đo đạc năm 1996. Trong quá trình quản lý sử dụng, ông Hùng, bà Liễu không được biết việc đo đạc và công nhận kết quả đo đạc bản đồ tại thửa đất nên thửa đất đã bị đo bao vào đất của người khác và việc thể hiện loại đất trên bản đồ (Hb/g) là không đúng với nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất. Nay bà Liễu đề nghị đo đạc chỉnh lý bản đồ theo đúng diện tích hiện trạng sử dụng là 522,7m<sup>2</sup> đất CLN;

## **4. Ý kiến của chủ sử dụng đất**

Tôi Lê Thị Liễu nhất trí nội dung biên bản và đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo hiện trạng sử dụng.

Ông Đào Văn Hùng, chồng bà Lê Thị Liễu đã chết theo Trích lục khai tử số 229/TLKT-BS ngày 27/6/2023 do UBND xã Phúc Trìu cấp. Trong đó có nội dung ông Đào Văn Hùng đã chết ngày 12/02/2013. Trước khi chết ông Đào Văn Hùng không để lại văn bản về việc chuyển quyền sử dụng đất tại 2 thửa đất trên cho bất kỳ ai.

## **5. Ý kiến của các chủ sử dụng đất giáp ranh**

Nhất trí nội dung biên bản và công nhận ranh giới của các thửa đất như bản đồ địa chính và bản trích lục do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp tháng 9/2023.

## **6. Kết luận**

Nguồn gốc sử dụng đất của bà Lê Thị Liễu tại thửa đất số 1756, 1750, tờ bản đồ số 19 là: Năm 1984, bà Lê Thị Liễu cùng chồng là ông Đào Văn Hùng tự vỡ hoang, cải tạo và sử dụng ổn định thửa đất số 1750, 1756, tờ bản đồ số 19, diện tích để sản xuất nông nghiệp (trồng chè sau đó trồng keo) đến nay. Quá trình sử dụng đất ổn định; không tranh chấp, lấn chiếm.

Liễu



Thửa số 1750 tờ bản đồ số 19, diện tích 522,7m<sup>2</sup> đất CLN. Diện tích đất bà Liễu sử dụng là một phần thửa đất số 1750, tờ bản đồ số 19, diện tích 1745m<sup>2</sup> mục đích sử dụng đất Hg/b, bản đồ đo đạc năm 1996. Trong quá trình quản lý sử dụng, bà Liễu, ông Hùng không được biết việc đo đạc và công nhận kết quả đo đạc bản đồ tại thửa đất nên thửa đất đã bị đo bao vào đất của người khác và việc thể hiện loại đất trên bản đồ (Hb/g) là không đúng với nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất.

Các thửa đất không thuộc quỹ đất công do Nhà nước quản lý.

Bà Lê Thị Liễu đủ điều kiện đăng ký làm thủ tục thừa kế quyền sử dụng đất theo quy định tại các thửa đất:

Thửa số 1750 tờ bản đồ số 19, diện tích 522,7m<sup>2</sup> đất CLN.

Thửa số 1756 tờ bản đồ số 19, diện tích 148m<sup>2</sup> đất BHK.

Biên bản được lập làm cơ sở báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định. Biên bản kết thúc hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày và được đọc lại cho các thành phần cùng nghe và nhất trí kí tên dưới đây.

**Chủ sử dụng đất**

(ký, ghi rõ họ tên)

Liễu  
Lê Thị Liễu

**Người ghi biên bản**  
**Công chức địa chính, nông**  
**ng nghiệp, xây dựng & MT**



**Trần Thị Diệu Linh**

**Chủ sử dụng đất giáp ranh**

Gãm  
Đỗ Thị Gãm

**TRƯỞNG XÓM PHÚC TIỀN**



**Nguyễn Mạnh Hà**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Khanh**

noia  
Trần Văn Nghĩa



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA KHU DÂN CƯ**  
**Về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất**

Hôm nay, ngày 25 tháng 9 năm 2023... khu dân cư xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã họp để xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất đối với thửa đất số 1750, 1756 tờ bản đồ số 19 tại xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, TPTN của bà Lê Thị Liễu, thường trú tại xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

**Thành phần cuộc họp gồm có:**

1. Chủ trì cuộc họp: Ông Nguyễn Mạnh Hà, Trưởng (Phó) xóm Phúc Tiến
  2. Ông (Bà) Nguyễn Hồng Khanh, Đại diện Ủy ban nhân dân xã Phúc Trìu;
- và 05 người (có tên dưới đây) đã từng cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay của thửa đất nói trên.

**Cuộc họp đã thống nhất xác định:**

1. Nguồn gốc sử dụng thửa đất: Năm 1984, bà Lê Thị Liễu cùng chồng là ông Đào Văn Hùng tự vỡ hoang, cải tạo và sử dụng ổn định thửa đất số 1750, 1756, tờ bản đồ số 19, diện để sản xuất nông nghiệp (trồng chè sau đó trồng keo) đến nay. Quá trình sử dụng đất ổn định; không tranh chấp, lấn chiếm.

Thửa số 1750 tờ bản đồ số 19, diện tích 522,7m<sup>2</sup> đất CLN. Diện tích đất bà Liễu sử dụng là một phần thửa đất số 1750, tờ bản đồ số 19, diện tích 1745m<sup>2</sup> mục đích sử dụng đất Hg/b, bản đồ đo đạc năm 1996. Trong quá trình quản lý sử dụng, ông Hùng, bà Liễu không được biết việc đo đạc và công nhận kết quả đo đạc bản đồ tại thửa đất nên thửa đất đã bị đo bao vào đất của người khác và việc thể hiện loại đất trên bản đồ (Hb/g) là không đúng với nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất. Nay bà Liễu đề nghị đo đạc chỉnh lý bản đồ theo đúng diện tích hiện trạng sử dụng là 522,7m<sup>2</sup> đất CLN.

2. Thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích đăng ký, đề nghị cấp Giấy chứng nhận từ ngày ... tháng .... năm 1984.



3. Tình trạng tranh chấp đất đai: Không

Những người tham gia cuộc họp cùng thống nhất ký tên dưới đây:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Ký tên
1	Đỗ Thị Lâm	1955	xóm phúc tiến	Lâm
2	Trần Thị Tuyết	1950	xóm phúc tiến	Tuyết
3	Yê Văn Cường	1955	xóm phúc tiến	Cường
4	Sào Thị Hoa	1955	xóm phúc tiến	Hoa
5	Nguyễn Văn Siêu	1964	xóm phúc tiến	Siêu

Ngày 25 tháng 9 năm 2023

Xác nhận của UBND xã Phúc Trìu

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
Nguyễn Hồng Khanh

Chủ trì cuộc họp

(Ký, ghi rõ họ tên và chức danh  
của người chủ trì cuộc họp)

Hoa

Nguyễn Văn Siêu